

Số: **6408** /QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **17** tháng 12 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 409/QĐ-TTg
ngày 09 tháng 4 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 409/QĐ-TTg ngày 09 tháng 4 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 04-KL/TW ngày 19 tháng 4 năm 2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI);

Căn cứ Công văn số 6455/BTP-PBGDPL ngày 14 tháng 8 năm 2012 của Bộ Tư pháp về việc triển khai thực hiện Quyết định số 409/QĐ-TTg ngày 09 tháng 4 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ;

Xét đề nghị của Sở Tư pháp - Cơ quan Thường trực Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thành phố tại Tờ trình số 4721/TTr-STP ngày 23 tháng 11 năm 2012,

QUYẾT ĐỊNH:

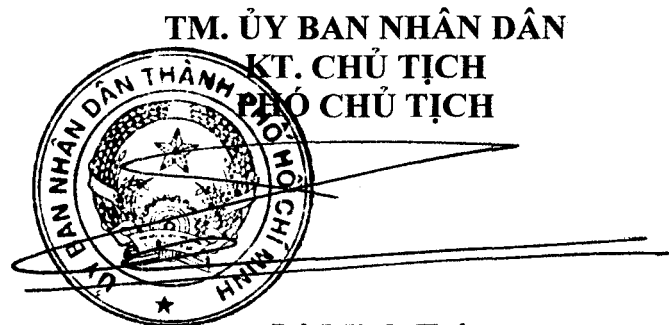
Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Quyết định số 409/QĐ-TTg ngày 09 tháng 4 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 04-KL/TW ngày 19 tháng 4 năm 2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Thủ trưởng các Sở - ban - ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- TTUB: CT, các PCT;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam TP;
- Bộ Tư lệnh thành phố; Thành đoàn;
- Hội Luật gia thành phố;
- Các Báo, Đài thành phố;
- VPUB: Các PVP, các Phòng CV;
- Lưu: VT, (NC-K) H. 155



KẾ HOẠCH

**Thực hiện Quyết định số 409/QĐ-TTg ngày 09 tháng 4 năm 2012
của Thủ tướng Chính phủ**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 6408/QĐ-UBND
ngày 17 tháng 12 năm 2012 của Ủy ban nhân dân thành phố)*

Ngày 09 tháng 4 năm 2012, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 409/QĐ-TTg ban hành Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 04-KL/TW ngày 19 tháng 4 năm 2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI) về kết quả thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09 tháng 12 năm 2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa IX) về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân” (sau đây gọi tắt là Chương trình hành động).

Để triển khai thực hiện Chương trình hành động thống nhất, đồng bộ và có hiệu quả trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hội nhập quốc tế của đất nước, Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tạo chuyển biến tích cực trong nhận thức, ý thức tự giác, tôn trọng, nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức và toàn thể nhân dân trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

2. Đổi mới các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật, chọn lọc, phát triển các mô hình, biện pháp phổ biến, giáo dục pháp luật hiệu quả, phù hợp với đối tượng, địa bàn và nhu cầu tìm hiểu pháp luật của nhân dân trong từng giai đoạn.

3. Đảm bảo việc phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị, tổ chức và toàn thể nhân dân được thực hiện thường xuyên, có trọng tâm, trọng điểm.

4. Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các thành viên Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thành phố và quận, huyện. Kết hợp việc thực hiện Kế hoạch với các Đề án, Chương trình, Kế hoạch khác về phổ biến, giáo dục pháp luật của đơn vị, địa phương nhằm tạo sự đồng bộ, thống nhất và hiệu quả trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ và nhân dân trên địa bàn thành phố.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Quán triệt và triển khai các văn bản chỉ đạo của Đảng về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật:

a) Nội dung:

Tiếp tục quán triệt và triển khai nội dung Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09 tháng 12 năm 2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (Khóa IX) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân; Kết luận số 04-KL/TW về kết quả thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09 tháng 12 năm 2003 của Ban Bí thư; Thông tri số 07-TT/TU ngày 15 tháng 8 năm 2011 của Thành ủy về quán triệt và tổ chức thực hiện Kết luận số 04-KL/TW.

b) Cơ quan chủ trì: Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật các cấp.

c) Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị, địa phương.

d) Thời gian thực hiện: thường xuyên.

2. Cùng cố, tổ chức, bộ máy, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật:

2.1. Rà soát, kiểm toàn và phát triển lực lượng báo cáo viên pháp luật theo hướng chuyên sâu theo từng lĩnh vực pháp luật và được đào tạo, bồi dưỡng về nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật. Có kế hoạch định kỳ đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật, nâng cao kiến thức pháp luật, nghiệp vụ, kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật cho đội ngũ Tuyên truyền viên pháp luật theo quy định tại Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành.

a) Cơ quan thực hiện: Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật các cấp.

b) Thời gian thực hiện: thường xuyên.

2.2. Nâng cao năng lực, trình độ cho đội ngũ công chức làm công tác pháp chế, công chức tư pháp; huy động các luật sư, luật gia và những người làm công tác pháp luật khác tham gia thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Nghiên cứu đề xuất xây dựng chế độ ưu đãi nhằm động viên đội ngũ này tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật.

a) Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

b) Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị, địa phương.

c) Thời gian thực hiện: thường xuyên.

3. Đổi mới nội dung, hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với từng đối tượng và địa bàn; chủ động, sáng tạo, linh hoạt áp dụng các mô hình, biện pháp phổ biến, giáo dục pháp luật mới, phù hợp; kết hợp phổ biến, giáo dục pháp luật và theo dõi thi hành pháp luật; tăng cường áp dụng công nghệ thông tin trong phổ biến, giáo dục pháp luật:

3.1. Phổ biến, giáo dục pháp luật cho các nhóm đối tượng đặc biệt thuộc các địa bàn trọng điểm, nông thôn, vùng sâu, vùng xa, nhà tạm lánh, Trung tâm học tập cộng đồng, Trung tâm Bảo trợ xã hội, Trường giáo dưỡng...

a) Cơ quan chủ trì: Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật các cấp.

b) Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị, địa phương.

c) Thời gian thực hiện: thường xuyên.

3.2. Đa dạng hóa các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng phù hợp với từng nhóm đối tượng; nâng cao chất lượng phổ biến, giáo dục pháp luật trên Đài Tiếng nói nhân dân, Đài Truyền hình.

a) Cơ quan chủ trì: Đài Truyền hình thành phố Hồ Chí Minh, Đài Tiếng nói nhân dân thành phố Hồ Chí Minh.

b) Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị, địa phương.

c) Thời gian thực hiện: thường xuyên.

3.3. Mở rộng và tăng cường áp dụng mạng internet trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, tạo điều kiện để người dân khai thác thông tin pháp luật miễn phí qua internet.

a) Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

b) Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị, địa phương.

c) Thời gian thực hiện: thường xuyên

4. Xây dựng kế hoạch để tiếp tục thực hiện các Đề án thuộc Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật từ năm 2008 đến năm 2012 được ban hành kèm theo Quyết định số 37/2008/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ đến năm 2016, cụ thể:

4.1. Kế hoạch tiếp tục thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số” trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2016.

a) Cơ quan chủ trì: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

b) Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Ban Dân tộc thành phố, Hội Nông dân thành phố, Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố, Ủy ban nhân dân quận - huyện.

c) Thời gian thực hiện:

- Xây dựng kế hoạch: Quý I năm 2013.

- Triển khai thực hiện: từ năm 2013 đến năm 2016.

4.2. Kế hoạch tiếp tục thực hiện Đề án “Củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đáp ứng yêu cầu đổi mới, phát triển của đất nước” trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2016.

a) Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

b) Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ, Công an thành phố, Ủy ban nhân dân quận - huyện.

c) Thời gian thực hiện:

- Xây dựng kế hoạch: Quý I năm 2013.

- Triển khai thực hiện: từ năm 2013 đến năm 2016.

4.3. Kế hoạch tiếp tục thực hiện Đề án “Nâng cao chất lượng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường” trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2016.

a) Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo

b) Cơ quan phối hợp: Bộ Tư lệnh thành phố, Công an thành phố, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tư pháp, Thành Đoàn, Đài Truyền hình thành phố Hồ Chí Minh, Đài Tiếng nói nhân dân thành phố Hồ Chí Minh, Ủy ban nhân dân quận - huyện.

c) Thời gian thực hiện:

- Xây dựng kế hoạch: Quý I năm 2013.

- Triển khai thực hiện: từ năm 2013 đến năm 2016.

4.4. Kế hoạch tiếp tục thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người lao động và người sử dụng lao động trong các loại hình doanh nghiệp” trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2016.

a) Cơ quan chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

b) Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Liên đoàn Lao động thành phố, Liên minh Hợp tác xã Việt Nam thành phố, Chi nhánh Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam tại thành phố, Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp thành phố, Ủy ban nhân dân quận - huyện.

c) Thời gian thực hiện:

- Xây dựng kế hoạch: Quý I năm 2013.

- Triển khai thực hiện: từ năm 2013 đến năm 2016.

5. Xây dựng Kế hoạch và triển khai các Đề án thuộc Chương trình hành động quốc gia phổ biến, giáo dục pháp luật và nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho cán bộ, nhân dân ở xã, phường, thị trấn từ năm 2005 đến năm 2010 được ban hành theo Quyết định số 212/2004/QĐ-TTg ngày 16 tháng 12 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ trong giai đoạn 2013 - 2016, cụ thể:

5.1. Kế hoạch thực hiện Đề án “Tiếp tục tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về khiếu nại, tố cáo ở xã, phường, thị trấn” trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2013 - 2016.

a) Cơ quan chủ trì: Thanh tra thành phố.

b) Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, Hội Nông dân thành phố, Đài Tiếng nói nhân dân thành phố Hồ Chí Minh, Đài Truyền hình thành phố Hồ Chí Minh, Ủy ban nhân dân quận - huyện.

c) Thời gian thực hiện:

- Xây dựng kế hoạch: Quý I năm 2013.

- Triển khai thực hiện: từ năm 2013 đến năm 2016.

5.2. Kế hoạch thực hiện Đề án “Tiếp tục xây dựng và đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động chấp hành pháp luật trong cộng đồng dân cư” trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2013 - 2016.

a) Cơ quan chủ trì: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố.

b) Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Hội Nông dân thành phố, Thành đoàn, Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố, Hội Cựu chiến binh thành phố, Ủy ban nhân dân quận - huyện.

c) Thời gian thực hiện:

- Xây dựng kế hoạch: Quý I năm 2013.

- Triển khai thực hiện: từ năm 2013 đến năm 2016.

6. Xây dựng và triển khai thực hiện các Đề án mới thuộc Chương trình hành động ban hành kèm theo Quyết định số 409/QĐ-TTg ngày 09 tháng 4 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ, cụ thể:

6.1. Kế hoạch thực hiện Đề án “Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, nhân dân vùng biên giới, hải đảo giai đoạn 2013 - 2016”.

a) Cơ quan chủ trì: Bộ Tư lệnh thành phố.

b) Cơ quan phối hợp: Sở Ngoại vụ, Sở Tư pháp, Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân quận - huyện.

c) Thời gian thực hiện:

- Xây dựng kế hoạch: Quý I năm 2013.

- Triển khai thực hiện: từ năm 2013 đến năm 2016.

6.2. Kế hoạch thực hiện Đề án “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật” trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2013 - 2016.

a) Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

b) Cơ quan phối hợp: Công an thành phố, Thanh tra thành phố, Hội Cựu chiến binh thành phố, Hội Nông dân thành phố, Ủy ban nhân dân quận - huyện.

c) Thời gian thực hiện:

- Xây dựng kế hoạch: Quý I năm 2013.

- Triển khai thực hiện: từ năm 2013 đến năm 2016.

6.3. Đề án “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên Đài Truyền hình thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2013 - 2016”.

a) Cơ quan chủ trì: Đài Truyền hình thành phố Hồ Chí Minh.

b) Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân quận - huyện.

c) Thời gian thực hiện:

- Xây dựng kế hoạch: Quý I năm 2013.

- Triển khai thực hiện: từ năm 2013 đến năm 2016.

6.4. Đề án “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên Đài Tiếng nói nhân dân thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2013 - 2016”.

a) Cơ quan chủ trì: Đài Tiếng nói nhân dân thành phố Hồ Chí Minh.

b) Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân quận - huyện.

c) Thời gian thực hiện:

- Xây dựng kế hoạch: Quý I năm 2013.

- Triển khai thực hiện: từ năm 2013 đến năm 2016.

6.5. Đề án “Xã hội hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2013 - 2016”.

a) Cơ quan chủ trì: Hội Luật gia thành phố.

b) Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước, Ủy ban nhân dân quận - huyện.

c) Thời gian thực hiện:

- Xây dựng kế hoạch: Quý I năm 2013.

- Triển khai thực hiện: từ năm 2013 đến năm 2016.

7. Duy trì thường xuyên và nâng cao chất lượng thực hiện Kế hoạch “Ngày Pháp luật” tại cơ quan, đơn vị theo quy định tại Kế hoạch số 1831/KH-UBND ngày 21 tháng 4 năm 2011 của Ủy ban nhân dân thành phố về triển khai thực hiện “Ngày Pháp luật” trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh:

a) Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

b) Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị, địa phương.

c) Thời gian thực hiện: hàng năm.

8. Định kỳ sơ kết, tổng kết, kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm, có hình thức động viên, khen thưởng kịp thời đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong quá trình thực hiện Kế hoạch:

a) Cơ quan thực hiện: các cơ quan, đơn vị, địa phương.

b) Thời gian thực hiện: hàng năm.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tiến độ thực hiện:

- Quý IV năm 2012: ban hành Kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố triển khai thực hiện Chương trình hành động số 409/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

- Quý I năm 2013: Các đơn vị được phân công chủ trì thực hiện các Đề án thuộc Chương trình hành động của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch để triển khai thực hiện Đề án đó.

- Từ năm 2013 đến 2016: triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch này và Kế hoạch thực hiện các Đề án cụ thể thuộc Chương trình hành động.

- Năm 2016: tổng kết việc thực hiện Kế hoạch.

2. Chế độ báo cáo:

- Các cơ quan là thành viên Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thành phố báo cáo việc thực hiện Kế hoạch này trong Báo cáo kết quả hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật quý, 6 tháng, năm của đơn vị (báo cáo quý trước ngày 20 tháng 3, báo cáo 6 tháng trước ngày 20 tháng 6 và báo cáo năm trước ngày 20 tháng 12 hàng năm).

- Các cơ quan không là thành viên Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thành phố báo cáo việc thực hiện Kế hoạch này định kỳ quý, 6 tháng, năm và gửi về Sở Tư pháp để tổng hợp (báo cáo quý trước ngày 20 tháng 3, báo cáo 6 tháng trước ngày 20 tháng 6 và báo cáo năm trước ngày 20 tháng 12 hàng năm).

3. Kinh phí thực hiện:

Kinh phí thực hiện lấy từ nguồn kinh phí hoạt động thường xuyên chi cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của cơ quan, đơn vị, địa phương./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Minh Trí